

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX	1200.0	2.2%
KLKL (triệu CP)	817.6	-2.8%
Khối ngoại ròng (tỷ)	-249.0	
HNX-INDEX	138.0	4.2%
KLKL (triệu CP)	229.5	-11.8%
Khối ngoại ròng (tỷ)	-89.9	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1804	1170.0	6273
VN30F1805	1180.2	569
VN30F1806	1185.0	825
VN30F1809	1120.7	703

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1200.0	1150.0	1000.0
HNX-INDEX	135.0	120.0	110.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5, 6

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Ngành Bất động sản, đứng đầu là VIC đã đóng góp 14.7 điểm, tương đương 58% mức tăng VN-Index qua đó giúp chỉ số bứt phá khỏi vùng đỉnh 1,170 điểm như dự báo tuần trước. Xu hướng chỉ số ổn định, thanh khoản cải thiện tạo điều kiện cho dòng tiền vận động rõ rệt ở ngành BĐS, chứng khoán, ở các cổ phiếu cơ bản chưa tăng giá cũng như ở một số cổ phiếu vừa và nhỏ. Diễn biến tích cực cũng kéo theo sự mở rộng hoạt động đầu margin cùng với đó là sự căng thẳng khả năng cung cấp margin ở một số công ty chứng khoán. Với thông tin tích cực từ mùa ĐHCĐ, diễn biến tăng điểm vẫn được đánh giá cao trong tuần tới, dù vậy rủi ro liên quan đến thương mại toàn cầu và căng thẳng cục bộ về margin là yếu tố nhắc nhở nhà đầu tư cần tỉnh táo lựa chọn cơ hội đầu tư.

Thị trường thế giới biến động tăng giảm mạnh và bất thường trong tuần qua trước thông tin về cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc. Mỗi quan ngại này đang được đẩy cao với những tuyên bố về thuế nhập khẩu 1,300 mặt hàng nhập khẩu vào Mỹ từ Trung Quốc với giá trị 50 tỷ USD trong khi Trung Quốc tuyên bố áp thuế 106 sản phẩm từ Mỹ có giá trị 50 tỷ USD. Thâm hụt thương mại của Mỹ trong tháng 2 đã tăng lên mức cao nhất trong 9 năm sẽ là yếu tố đẩy căng thẳng lên cao. Khối ngoại cũng rút vốn ròng ở hầu hết các thị trường trong khu vực. Thị trường Việt Nam dù vậy có một tuần giao dịch đầy hưng phấn và gần như cách ly khỏi tác động xấu của thị trường thế giới. Diễn biến này nhiều khả năng sẽ tiếp tục diễn ra do thị trường đang hướng về thông tin công bố KQKD quý I.

Các HĐTL có mức tăng từ 2% đến 2.2%, vượt qua mức tăng 1.8% của VN30, qua đó thu hẹp khoảng chênh lệch giá với VN30 còn lần lượt -0.4%, 0.5%, 0.9% và 2.2%. Thanh khoản bình quân đạt 1,891 tỷ/phiên, giảm 5% và hợp đồng mở giảm 11% ở mức 8,370. Thanh khoản giảm sút do tâm lý thận trọng ở vùng đỉnh mới. HĐ1804 sẽ đáo hạn trong 9 phiên giao dịch tới và đang có mức chiết khấu -0.3%. Xu hướng tích cực của chỉ số vẫn mang lại lợi thế cho nắm giữ vị thế long trong ngắn hạn.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Tăng tỷ trọng với đà tăng chỉ số, mở rộng danh mục khi dòng tiền đang dịch chuyển nhanh ở một ngành và nhóm cổ phiếu.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Cân nhắc chốt lãi ở những cổ phiếu đạt mục tiêu, chuyển 1 phần sang các cổ phiếu lớn và vừa chưa có mức tăng tương xứng để đón đầu mùa công bố KQKD quý I.

Danh mục đầu tư tuần tới: Thực hiện chốt lãi SCR 13.6%, HBC 12.2%, Cắt lỗ ACV -5.1%. Bổ sung KDH, GTN, TDH vào Danh mục ngắn hạn. Bổ sung GEX vào Danh mục Canslim. Bổ sung VGC vào Danh mục cơ bản

Kết quả danh mục tuần vừa qua

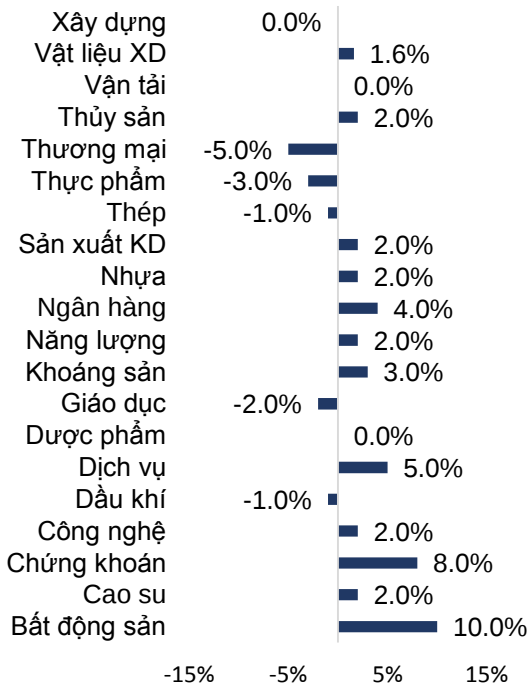
Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục tăng	2.65%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục tăng	6.06%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục tăng	3.84%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Mùa ĐHCĐ và sơ bộ KQKD quý I của các công ty niêm yết.

Dòng tiền đang có xu hướng mở rộng theo nhóm ngành, các cổ phiếu cơ bản chưa tăng giá và vào một số cổ phiếu vừa và nhỏ.

Thị trường thế giới biến động tăng giảm bất ngờ trước thông tin qua lại liên quan đến thuế quan giữa Mỹ và Trung Quốc. Cùng với đó, Mỹ công bố CPI, dự trữ dầu thô và biên bản cuộc họp FOMC, Chủ tịch NHTW Nhật bản có bài phát biểu cùng ngày 11/4.

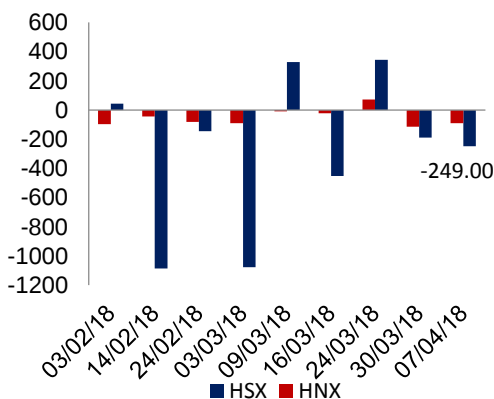
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Kết quả danh mục tuần vừa qua**

Dòng tiền tích cực trong tuần với sự tăng điểm mạnh của nhóm bất động sản, chứng khoán và dịch vụ. Thị trường có tâm lý rất tốt và gần như không bị ảnh hưởng xấu từ thị trường thế giới. Tính cả tuần, VN-Index giảm 2.8% và HNX-Index giảm 11.6%. Thanh khoản HSX và HNX giảm lần lượt 11% và 22%. Các yếu tố chính trong tuần:

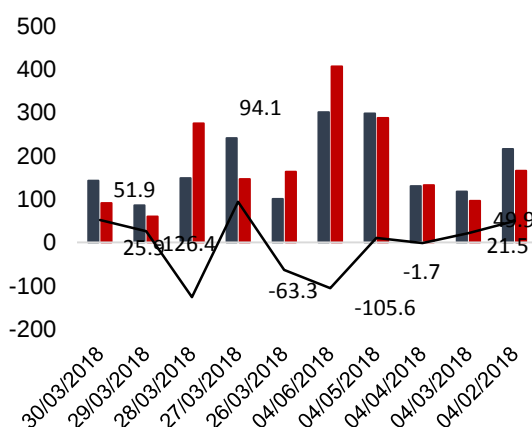
- Các cổ phiếu trụ giữ vững đà tăng và duy trì tâm lý tích cực cho thị trường chung.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng;
- Dòng tiền làn tỏa dần sang nhóm vốn hóa vừa và nhỏ.

Vận động ngành

Các ngành đồng loạt tăng điểm với 14/20 ngành tăng điểm. Ngành Bất động sản dẫn đầu, tăng 10% (VIC +13.0%, NVL +10.6%), theo sau là chứng khoán (HCM +11.4%, VND +12.1%) tăng 8.0% và Dịch vụ (VEF +10.5%, PAN +0.4%) tăng 5.0%. Ở chiều giảm điểm, ngành Thương mại (PNJ -5.8%, MWG -6.7%) là ngành giảm mạnh nhất -5.0% và giảm kế tiếp là ngành Thực phẩm (BHN -6.0%, SAB -5.6) với mức -3.0%. LargeCap tăng mạnh nhất +4.0%; SmallCap, MidCap và VN30 đồng loạt tăng tiếp theo +2.0%, +2.0% và +1.8%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên 2 sàn. Họ bán ròng 249 tỷ trên sàn HSX và bán ròng 89.91 tỷ trên HNX. Trạng thái bán ròng tiếp tục duy trì trên 2 sàn trong tuần này. Khối ngoại mua 174.4 tỷ HPG, 121.2 tỷ NVL trong khi bán ròng 213.7 tỷ E1VFN30 và 189.4 tỷ VJC. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 690 tỷ và khối ngoại rút 839.7 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh CTCK bán ròng 25.43 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng tiếp tục diễn ra mạnh vào đầu tuần và mua ròng trở lại vào cuối tuần

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VIC	13.0%	14.7
2	VCB	4.3%	4.0
3	BVH	13.8%	3.3
4	VPB	5.6%	2.0
5	NVL	10.6%	1.8
6	CTG	3.2%	1.5
7	MBB	5.5%	1.3
8	VRE	2.5%	0.9
9	BID	1.4%	0.8
10	SSI	7.4%	0.5
Tổng			30.6
VN-Index			25.5

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	SAB	-5.6%	-3.2
2	MSN	-5.9%	-2.9
3	VNM	-2.4%	-2.6
4	GAS	-1.2%	-1.1
5	VJC	-2.6%	-1.0
6	MWG	-6.7%	-0.9
7	BHN	-6.0%	-0.7
8	ROS	-2.2%	-0.5
9	PNJ	-5.8%	-0.5
10	PLX	-0.8%	-0.3
Tổng			-13.6
VN-Index			25.5

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	HPG	174.7	39.6%
2	NVL	121.2	4.2%
3	HDB	98.6	25.9%
4	HBC	67.4	22.7%
5	DHG	51.5	46.0%
6	GEX	45.9	14.9%
7	AAA	37.0	16.1%
8	NT2	36.1	22.4%
9	VND	33.2	47.0%
10	BVH	24.3	25.2%
Tổng		690.0	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	E1VFVN	-213.7	97.3%
2	VJC	-189.4	26.3%
3	VIC	-92.1	10.7%
4	GAS	-77.3	3.5%
5	MSN	-73.4	32.5%
6	VCB	-47.6	20.6%
7	HCM	-44.9	58.6%
8	VCI	-38.3	39.5%
9	HDG	-35.9	17.3%
10	SSI	-27.1	53.1%
Tổng		-839.7	

VN-Index

Đồ thị tuần: Thêm 1 cây nến trắng dài rộng, VN-Index bứt phá và giữ khoảng cách an toàn với 1,170 điểm. Dải bollinger mở, hướng lên trên trong khi các chỉ báo kỹ thuật vẫn nằm trong vùng mua quá cho thấy xu hướng thị trường khá mạnh. Tín hiệu phân kỳ âm giữa giá và chỉ số vẫn duy trì dù vậy chỉ số tâm lý ở mức 83.3, giữ vững trong vùng lạc quan. Xu hướng thị trường do vậy nhiều khả năng vẫn duy trì trong ngắn hạn, rủi ro thấp. Mục tiêu của nhịp tăng này, VN-Index có thể đạt 1,250 – 1,270 điểm theo bước sóng 5 của chu kỳ trung hạn.

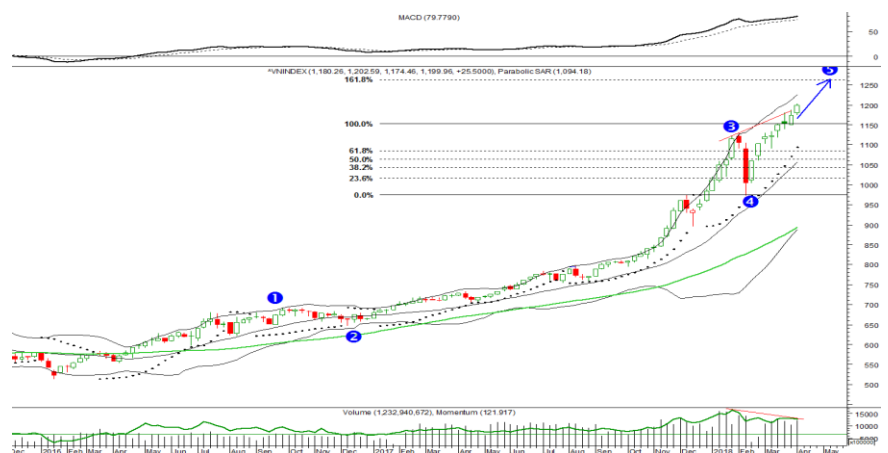
Đồ thị ngày: Sau phiên giao dịch bứt phá đầu tuần, diễn biến thị trường giằng co với những cây nến thân ngắn. Các báo kỹ thuật bước rút khỏi vùng mua quá, và sẽ test lại trong tuần tới. Chỉ số duy trì vùng lạc quan nhưng rút về mức 75 cho thấy tâm lý thị trường bớt hưng phấn ngắn hạn. Trạng thái phân kỳ âm với đường giá đang dần bị lấp với cải thiện xu hướng và thanh khoản. Thị trường sẽ sớm vượt qua 1,200 điểm để hướng tới mục tiêu ngắn hạn.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index duy trì đà tăng củng cố cho khả năng nằm trong sóng 5 của chu kỳ trung hạn có mục tiêu giá 1,250 – 1,270 điểm.
- Thanh khoản cải thiện nhẹ, dấu hiệu phân kỳ đang bị lấp dần.

Nhận định: Xu hướng ổn định, thanh khoản cải thiện đang giúp cho đà luân chuyển cổ phiếu diễn ra nhanh và độ rộng thị trường cải thiện. VN-Index duy trì đà tăng và hướng tới 1,250 – 1,270 điểm trong ngắn hạn.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô nước ngoài

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	2.8%
2	France (CAC)	2.4%
3	Germany (DAX)	2.4%
4	UK (FTSE)	2.0%
5	Japan (Nikkei)	0.5%
6	Phillippine (PCOMP)	-0.4%
7	Malaysia (KLCI)	-1.4%
8	Thailand (SET)	-1.5%
9	Indonexia (JCI)	-0.2%
10	Singapore (STI)	0.4%
11	VietNam (VN-Index)	2.2%

• Chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump ngày 3/4 công bố một bản danh sách gồm khoảng 1.300 sản phẩm công nghệ, giao thông và được phẩm của Trung Quốc sẽ phải chịu mức thuế 25% khi nhập khẩu vào Mỹ.

• Donald Trump yêu cầu Đại diện Thương mại Mỹ cân nhắc áp thuế bổ sung 100 tỷ USD lên hàng hóa Trung Quốc

• Trong tháng 2/2018, khoản thâm hụt thương mại Mỹ tăng lên mức cao nhất trong gần 9 năm rưỡi, khi cả kim ngạch xuất khẩu lẫn nhập khẩu đều tăng lên mức kỷ lục mới. Tuy nhiên, thâm hụt thương mại với Trung Quốc đã giảm mạnh.

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	22,810 VND
Tỷ giá VND/EUR	27,817 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,615 VND
Tỷ giá VND/JPG	21,236 VND

Thông tin vĩ mô trong nước

• Bộ LĐ-TB&XH đang dự thảo Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng. Theo đó, từ ngày 1/7/2018, tăng thêm 6.92% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng của tháng 6/2018 đối với 8 đối tượng.

• Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, các doanh nghiệp FDI xuất khẩu 11.78 tỷ USD, chiếm 80.4% tổng trị giá xuất khẩu nhóm mặt hàng giày dép.

• Tháng 3/2018, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức 11 phiên đấu thầu, huy động được tổng cộng 11,028 tỷ đồng trái phiếu, tăng

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	63.1
Dầu Brent (USD)	67.9
Khí gas (USD/MMBtu)	2.7
Vàng giao ngay (USD/oz)	1323.3
Bạc (USD/t oz)	16.3
Đồng (USD/lb.)	303.5
Cao su (JPY/kg)	172.4
Bông (USD/lb.)	82.6

Thông tin các ngành hàng hóa

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	0.85%	0.10%
1 tuần	0.98%	0.13%
2 tuần	1.13%	0.08%
1 tháng	1.52%	0.02%
2 tháng	1.98%	-0.02%
3 tháng	2.55%	0.23%
6 tháng	3.42%	0.24%
1 năm	4.40%	0.63%

Ngành Cao su: Giá cao su ở Tokyo trong tháng 5 có thể giảm xuống 150JPY/kg [Link](#)

Ngành Đường: Đường bột tăng trở lại từ mức thấp hai năm rưỡi [Link](#)

Ngành Xăng dầu: Giá dầu tăng do căng thẳng Mỹ - Trung hạ nhiệt [Link](#)

Ngành Thủy sản: sẽ mất gần nửa tỷ USD/năm nếu bị EU rút thẻ đỏ [Link](#)

Ngành Dược phẩm: dự báo các thương vụ M&A sẽ tiếp tục đà sôi nổi [Link](#)

Ngành Chăn nuôi: Giá thịt lợn Quý 1 giảm 5.000 đồng/kg, nhiều hộ treo chuồng [Link](#)

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục tăng 2.6% trong khi VN-Index tăng 2.2% trong tuần.
Chốt lãi SCR 13.6%, HBC 12.2%, Cắt lỗ ACV -5.1%

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	DXG	14/03/2018	38.4	36.4	39.2	7.7%	2.1%	36.0	43.0
2	KDH	04/04/2018	39.1	39.1	39.2	0.1%	0.1%	37.0	43.0
3	TDH	05/04/2018	16.4	16.4	16.5	0.6%	0.6%	15.5	18.0
4	GTN	05/04/2018	11.6	11.6	11.9	2.2%	2.2%	36.0	43.0
Trung bình						2.6%	1.2%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản giảm 3.1% trong khi VN-Index tăng 2.2% trong tuần.
PLX giảm mạnh nhất tuần với -0.8%

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	20.6	21.1	2.4%	90.1%	16.1	Nắm giữ
2	CTI	29/09/2017	29.7	34.5	36.1	4.8%	21.5%	34.2	Nắm giữ
3	PLX	08/07/2017	83.0	83.7	83.0	-0.8%	0.0%	127.0	Mua
4	ACB	02/02/2018	37.7	46.7	50.9	9.0%	35.0%	47.0	Mua
Trung bình						3.8%	36.7%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục giảm 4.0% trong khi VN-Index tăng 2.2% trong tuần.
Chốt lãi CSV với hiệu suất 21%

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.1	34.7	36.6	5.5%	179.4%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	60.4	60.4	0.0%	136.9%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	79.9	89.0	11.4%	112.4%	76.0	90.0
5	PDR	03/02/2018	37.4	40.8	43.4	6.4%	16.0%	34.0	45.0
6	GEX	06/04/2018	36.8	36.8	39.4	7.1%	7.1%	30.0	50.0
Trung bình						6.1%	90.4%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tài báo cáo
1	DRC	19/03/2018	28.8	29.9	30.0	4.17%	21.5	21.5	Click
2	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	14.7	-0.3%	27.6	27.6	Click
3	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	33.0	12.6%	11.9	11.9	Click
4	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	15.0	-0.3%	22.3	22.3	Click
5	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	35.0	0.9%	46.8	46.8	Click
6	ACB	12/03/2018	46.8	55.8	50.9	8.8%	26.1	26.1	Click
7	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	39.6	-5.9%	8.4	8.4	Click
8	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	25.6	-6.2%	31.1	31.1	Click
9	PVT	05/03/2018	18.0	20.2	21.1	17.2%	13.2	13.2	Click
10	HPG	01/03/2018	66.7	79.3	60.4	-9.4%	10.9	10.9	Click
11	DXG	12/02/2018	28.2	40.0	39.2	39.0%	15.7	15.7	Click
12	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	14.3	-7.7%	5.1	5.1	Click
13	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	40.4	17.8%	7.4	7.4	Click
14	FPT	15/11/2017	56.9	70.2	62.7	10.2%	11.3	11.3	Click
15	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	73.5	70.5%	29.1	29.1	Click
16	PVS	08/11/2017	16.1	17.5	20.7	28.6%	11.6	11.6	Click
17	MBB	03/11/2017	22.6	26.0	36.6	61.9%	18.7	18.7	Click
18	CTD	03/11/2017	225.0	254.3	155.0	-31.1%	7.6	7.6	Click
19	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	6.2	-22.6%	7.1	7.1	Click
20	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	138.0	2.9%	7.4	7.4	Click
21	PNJ	23/10/2017	109.0	132.0	194.0	78.0%	28.8	28.8	Click
22	NTP	19/10/2017	73.0	83.9	62.0	-15.1%	11.2	11.2	Click
23	PPC	13/10/2017	20.9	24.1	20.5	-1.9%	7.6	7.6	Click
24	VGC	14/09/2017	19.5	21.0	25.2	29.2%	14.2	14.2	Click
25	CMG	24/08/2017	16.3	20.4	31.3	92.0%	12.6	12.6	Click
26	PHR	14/08/2017	41.7	45.9	46.0	10.3%	11.2	11.2	Click
27	REE	02/08/2017	38.2	43.4	39.5	3.3%	8.9	8.9	Click
28	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	17.6	10.7%	9.7	9.7	Click
29	NKG	26/07/2017	31.9	42.9	30.1	-5.6%	4.4	4.4	Click
30	C47	14/06/2017	15.0	19.9	13.3	-11.3%	14.0	14.0	Click
31	DRI	13/06/2017	12.8	15.7	10.1	-21.1%	34.1	34.1	Click
32	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	42.0	-20.8%	8.3	8.3	Click
33	PVI	25/04/2017	29.5	37.0	39.0	32.2%	18.4	18.4	Click
34	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	83.0	92.1%	27.6	27.6	Click
35	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	10.3	21.2%	6.7	6.7	Click
Trung bình						13.8%			

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

